

Số: 70/2018/QĐST- HNGĐ

Ba Đồn, ngày 21 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L - sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Trần Quốc M - sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Trần Quốc M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Hai bên thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Trần Quốc T, sinh ngày 18/10/2006 và Trần Mạnh H, sinh ngày 01/4/2008. Hai bên đương sự thỏa thuận giao hai con chung cho chị Phạm Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Quốc M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) kể từ tháng 10/2018 cho đến khi các con chung lần lượt đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để nuôi sống bản thân.

Sau ly hôn anh Trần Quốc M có quyền qua lại thăm nom con, không ai được ngăn cản.

- Về quan hệ tài sản: Hai bên đương sự thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị L tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn và nộp thay anh Trần Quốc M 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, để sung vào công quỹ Nhà nước. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002262 ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B. Chị Phạm Thị L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn